

Bản án số: 54/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 9 - 2019.

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Mạc Thị Bích H1**, sinh năm: 1997. (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: G02 tổ 12, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh B.

* Bị đơn: **Ông Trần Lương H**, sinh năm: 1987. (vắng mặt).

Địa chỉ: G15 tổ 13, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Mạc Thị Bích H1 trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Mạc Thị Bích H1 và ông Trần Lương H chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, bà H1 và ông H tự nguyện chung sống với nhau không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông H không còn quan tâm chăm lo cho gia đình nữa, cũng trong đầu năm 2017 ông H đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, bà H1 và ông H sống ly thân từ đó cho tới nay. Nay bà H1 không còn tình cảm với ông H nữa nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Bà H1 và ông H có 01 người con chung là Trần Kim Q, sinh ngày: 14/11/2016, hiện nay cháu Q đang ở với bà H1, bà H1 yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn ông Trần Lương H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các thủ tục tố tụng đối với ông Trần Lương H tại nơi ông H đang sinh sống và nơi đăng ký thường trú là: G15 tổ 13, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh B, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện L và tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án: Về tố tụng: Xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán, thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX và nguyên đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhưng không chấp hành. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Về con chung đề nghị giao cháu Trần Kim Q cho bà H1 trực tiếp nuôi dưỡng, bà H1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến; Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Mạc Thị Bích H1 yêu cầu ly hôn với ông Trần Lương H, ông Huy cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà H1 có đơn xin xét xử vắng mặt đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, ông H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt ông H theo Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Mạc Thị Bích H1 và ông Trần Lương H chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, nên hôn nhân giữa bà H1 và ông H là hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H không còn quan tâm chăm lo cho gia đình nữa, cũng trong đầu năm 2017 ông H đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, bà H1 và ông H đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay, điều này cho thấy mâu thuẫn giữa bà H1 và ông H là có thật và trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở để cho bà H ly hôn với ông H.

[3] Về con chung: Bà H1 và ông H có 01 người con chung là Trần Kim Q, sinh ngày: 14/11/2016. Xét thấy, bà H1 yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, từ khi bà H1 và ông H sống ly thân cho tới nay thì cháu Q do bà H1 trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, hơn nữa cháu Q còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn, do đó cần giao cháu Q cho bà H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H1 không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H1 không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bà H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử:

1/- Về quan hệ hôn nhân: Bà Mạc Thị Bích H1 được ly hôn với ông Trần Lương H.

2/- Về con chung: Giao con chung là Trần Kim Q, sinh ngày: 14/11/2016 cho bà Mạc Thị Bích H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà H1 không yêu cầu.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H1 không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

4/- Về án phí: Bà Mạc Thị Bích H1 phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H1 đã nộp theo biên lai thu số 0007818 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà H1 đã nộp đủ. Ông Trần Lương H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2019), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh BRVT;
- THADS H.Long Điền

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

Nguyễn Thị Ngọc Dung